

Bản án số: 18/2022/HS -ST

Ngày: 21- 02 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Cao Nhu và ông Hồ Hữu Thỏa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Kim Trình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 07/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/6/1992 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Thôn AD, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy A, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1967; vợ: Hoàng Thị Kim D, sinh năm 1993, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2019 bị Công an huyện Quỳnh Lưu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Mạc Thị H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/01/2002 tại huyện TD, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Bản MP, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn X (đã chết) và bà Lô Thị N, sinh năm 1984; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Hà - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Lộc Thị Bé N, sinh năm 2001, vắng mặt

Trú tại: Bản MP, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An.

-Chị Nguyễn Trà M, sinh năm 2003, vắng mặt

Trú tại: Bản KN, xã CB, huyện QC, tỉnh Nghệ An.

-Chị Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 2003, vắng mặt

Trú tại: Bản XN, xã YN, huyện TD, tỉnh Nghệ An.

-Anh Vũ Minh L, sinh năm 1989, vắng mặt

Trú tại: Khối AB, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 12/10/2021, do có quan hệ tình cảm nên Nguyễn Duy T đã thuê phòng 421, khách sạn ĐT-TĐ tại khối 5, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu cho Mạc Thị H nghỉ. Sau khi nhận phòng thì T mang theo 01 chiếc túi xách màu đen bên trong có chứa 01 chiếc loa cầm tay và 01 đèn chớp nháy cùng với H lên phòng nghỉ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì T đi về nhà còn H ở lại một mình. Sau đó, H đã gọi điện rủ Lộc Thị Bé N và Nguyễn Trà M xuống ở cùng. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/10/2021, Đặng Thị Mỹ L nhắn tin cho H xin đến ở cùng cho vui thì H đồng ý. Quá trình ở cùng nhau do thấy nhàm chán nên H đã nảy sinh ý định cho bạn sử dụng ma túy. Do biết T có ma túy nên H đã gọi điện và nhắn tin qua mạng xã hội zalo cho T và hỏi: “Có bay không Ba, chơi tí cho vui”, đồng thời H nói cho T biết là có N, L và M đang ở cùng phòng 421. Do đang có sẵn ma túy trong người nên T đã đồng ý và hẹn với H sau khi làm xong việc sẽ rủ thêm bạn đến ăn nhậu và cùng nhau sử dụng số ma túy mà T đang có. Sau đó T đã rủ thêm Vũ Minh L và Lê Tiến H đi

vào thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu để ăn nhậu cùng với nhóm bạn của H. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/10/2021, T điều khiển xe ô tô TOYOTA BKS: 37A-773.52 chở H và L đi đến quán lẩu “TMQ”, sau đó T đi đến chở H, N, L và M xuống quán lẩu. Tại đây, trong lúc ngồi ăn thì T và H đã trao đổi, bàn bạc và thống nhất với nhau sau khi ăn nhậu xong sẽ đi về khách sạn ĐT-TĐ để cùng sử dụng ma túy. Cả hai thống nhất với nhau bạn của người nào thì người đó rủ. Sau khi thống nhất thì H quay sang nói với N, L và M: “Tí nữa về phòng “Bay” cùng mấy anh nhé” thì cả 3 đồng ý. Sau đó, T cũng nói với tất cả là “Nhậu xong ta về khách sạn chơi tí cho vui” thì được tất cả đồng ý. Sau khi ăn xong thì T điều khiển xe ô tô chở tất cả đi về khách sạn ĐT-TĐ. Trên đường đi, T nói với H: “Tí nữa về khách sạn em đổi phòng khác cho to và rộng hơn” thì H ngầm hiểu là đổi sang phòng khác rộng hơn để sử dụng ma túy do đông người nên đã đồng ý. Khi đi về đến sân khách sạn thì tất cả xuống xe còn T đi xuống tầng hầm cất xe, riêng H thì đi lên quầy lễ tân khách sạn gặp nhân viên lễ tân để đổi phòng từ phòng 421 sang phòng 429. H đưa chìa khóa phòng cho H và L đi lên trước còn H cùng với N, L và M đi lên phòng 421 thu dọn đồ đạc chuyển sang sau. Sau khi lên phòng 421 thì H cầm chiếc loa cầm tay màu đen và một chiếc đèn chớp nháy để sử dụng trong quá trình sử dụng ma túy, còn N cầm chiếc túi xách đựng quần áo màu đen của T rồi cùng đi sang phòng 429. Một lúc sau, T đi lên phòng 429 nhìn thấy đã có sẵn loa và đèn chớp nháy do H chuyển sang nên T đi đến cầm loa mở nhạc và đèn chớp nháy để “Bay” trong khi sử dụng ma túy, lúc này do uống nhiều rượu nên Hùng lên giường đi ngủ. Tiếp đó, T lấy từ trong người ra 1,5 viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” (MDMA) rồi chia làm 07 phần, T lấy một phần sử dụng rồi để 6 phần còn lại trên bàn và nói: “Có đồ đây ai dùng thì đến mà lấy”. Thấy vậy, H cũng đi đến lấy một phần lên sử dụng rồi lần lượt N, L, M và L cũng sử dụng loại ma túy này, riêng Hùng không sử dụng do nằm ngủ nên phần ma túy còn lại được để trên bàn trang điểm gần chỗ Hùng đang nằm ngủ. Khoảng 10 phút sau, do muốn sử dụng ma túy Ketamine nên T nói H đưa đĩa ra để làm dụng cụ đựng ma túy Ketamine. H hiểu ý T nên đã đi đến chỗ chiếc túi xách màu đen của T mở ra lấy một chiếc đĩa sứ màu trắng, trên đĩa đề chữ “Duc tai hottel” đưa cho T. T cầm lấy chiếc đĩa rồi lấy từ trong người ra một gói nilon có chứa ma túy Ketamine và đổ một phần ma túy Ketamine lên chiếc đĩa sứ màu trắng, số ma túy còn lại thì T cất vào trong túi quần trước bên phải. Sau khi đổ ma túy ra đĩa thì T lấy từ trong người ra một chiếc thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Duy T để làm dụng cụ mài nhỏ ma túy, hay còn gọi là “xào Ke” rồi

tiền hành “xào Ke”. Khi nhìn thấy T đang “xào Ke” thì H lấy từ trong túi xách ra một tờ tiền mệnh giá 10.000đ rồi cuộn tròn lại và dùng giấy trắng của điều thuốc làm vật cố định hai đầu tờ tiền lại để làm ống hút khi sử dụng ma túy Ketamine. Sau khi đã xào xong ma túy và chia thành các đường nhỏ ở trên đĩa sứ thì T đã sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp ma túy ketamine thông qua Mũi rồi nói: “Có Ke đây ai hút thì đến mà lấy” đồng thời đưa cho H sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì H tiếp tục đưa cho M sử dụng rồi đến N, L và L đều sử dụng ma túy ketamine do T cung cấp. Đến 15 giờ cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần trước bên phải của Nguyễn Duy T 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ tại bàn trang điểm 01 mẫu viên nén màu xanh, thu giữ trong túi xách quần áo của T 01 gói ni lông màu trắng đỏ bên trong chứa các chất bột màu xanh. Ngoài ra còn thu giữ một số vật chứng là dụng cụ để sử dụng chất ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT công an huyện Quỳnh Lưu đã thành lập hội đồng mở niêm phong cân, xác định khối lượng như sau: 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,230 gam; 01 gói ni lông bên trong chứa các chất bột màu xanh có tổng khối lượng sau khi loại bỏ bao bì là 0,035 gam; 01 gói ni lông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng sau khi loại bỏ bao bì là 1,625 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,090 gam viên nén màu xanh (Ký hiệu là M1), 0,035 gam chất bột màu xanh (Ký hiệu là M2), 0,380 gam các hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu là M3) để trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An giám định.

Tại Kết luận giám định số 1418/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 19/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu xanh (Ký hiệu M1) và mẫu chất bột màu xanh (Ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Duy T gửi tới giám định đều là ma túy (MDMA). Viên nén màu xanh và chất bột màu xanh thu giữ của T có tổng khối lượng là 0,265g; Mẫu các hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3) thu giữ của T gửi tới giám định là ma túy (Ketamine). Số các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy T có khối lượng là 1,625g.

Tại Cơ quan điều tra T khai nhận toàn bộ số ma túy Ketamine mà Cơ quan Công an thu giữ trong người, gói ma túy thu giữ trong túi xách quần áo và một phần viên ma túy (MDMA) dạng Kẹo màu xanh để ở trên bàn trang điểm đều là ma túy do T mang đến với mục đích để sử dụng hết cùng với những người trên trong ngày

13/10/2021. Tuy nhiên, khi chưa sử dụng hết thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-QL, ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy T, Mạc Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy T, Mạc Thị H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị: □p dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với T) Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T từ 07 năm – 07 năm 6 tháng tù

Xử phạt: Bị cáo Mạc Thị H từ 07 năm – 07 năm 6 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Ma túy là chất Nhà Nước độc quyền quản lý cấm lưu hành, mua bán nên tịch thu tiêu hủy; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện bên trong có chứa 1,245 gam Ketamine và 0,140 gam MDMA, 02 vỏ gói ni long, 3 vỏ phong bì thư, 01 hộp cát tông, 01 đĩa sứ. Tịch thu 10.000đ tiền thu giữ của Mạc Thị H sung quỹ Nhà Nước; tịch thu 01 chiếc Loa, 01 chiếc đèn nháy thu giữ của Nguyễn Duy T bán hóa giá sung quỹ Nhà Nước. Trả lại cho Nguyễn Duy T 01 thẻ căn cước mang tên Nguyễn Duy T và 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max; trả lại cho H 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus.

Ông Phạm Văn Hà – Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo H là người dân tộc thiểu số; Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “người dân tộc thiểu số” ở khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo H mức án 07 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không; người bào chữa có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các T liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở kết luận ngày 13/10/2021, Nguyễn Duy T, Mạc Thị H đến Khách sạn ĐT- TD thuê phòng 429 rồi rủ Lộc Thị Bé N, Đặng Thị Mỹ L, Nguyễn Trà M, Vũ Minh L sử dụng ma túy MDMA và Ketamine.

Số ma túy còn lại bị cáo T mang đến để sử dụng, đã sử dụng nhưng chưa hết; đã khởi tố T tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nên không khởi tố T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với các đối tượng Lộc Thị Bé N, Đặng Thị Mỹ L, Nguyễn Trà M và Vũ Minh L đã sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Đối với Lê Tiến H, quá trình điều tra xác định không sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với khách sạn ĐT-TD là nơi các đối tượng thuê địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Việc các đối tượng tổ chức sử dụng ma túy tại phòng 429 thì phía khách sạn không biết nên không đủ căn cứ xử lý theo quy định.

Quá trình phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Duy T, Mạc Thị H phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm đến tính mạng sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc; Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội

phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

[4] Vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Trong vụ án này vai trò của các bị cáo như sau: Nguyễn Duy T là người cung cấp ma túy nên xếp vai trò cầm đầu; H xếp vai trò thứ yếu.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo T có thêm tình tiết cứu người bị nạn được UBND xã QV xác nhận; bị cáo H là người dân tộc thiểu số. Do đó, cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Ma túy là chất Nhà Nước độc quyền quản lý cấm lưu hành, sử dụng, mua bán nên tịch thu tiêu hủy; 02 vỏ gói ni long, vỏ phong bì thư, 01 hộp cát tông; 01 đĩa sứ không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus và 10.000đ thu giữ của Mạc Thị H; 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max, 01 chiếc Loa, 01 chiếc đèn nháy thu giữ của Nguyễn Duy T là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiền sung quỹ Nhà Nước, tịch thu bán hóa giá điện thoại, Loa, đèn sung quỹ Nhà Nước.

01 thẻ căn cước mang tên Nguyễn Duy T là giấy tờ tùy thân của T nên trả lại cho T.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo H là người dân tộc thiểu số; sinh sống tại xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt:

-Bị cáo Nguyễn Duy T 07 (Bảy) năm 02 (Hai) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (13/10/2021).

-Bị cáo Mạc Thị H 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (13/10/2021).

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện bên trong có chứa 1,245 gam Ketamine và 0,140 gam MDMA, 02 vỏ gói ni long, 3 vỏ phong bì thư, 01 hộp cát tông, 01 đĩa sù.

Tịch thu 10.000đ tiền thu giữ của Mạc Thị H sung quỹ Nhà Nước; tịch thu 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus thu giữ của Mạc Thị H, 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max, 01 chiếc Loa, 01 chiếc đèn nháy thu giữ của Nguyễn Duy T bán hóa giá sung quỹ Nhà Nước.

Trả lại cho bị cáo T 01 thẻ căn cước mang tên Nguyễn Duy T (Ma túy, Điện thoại, vỏ gói ni lông, Phong bì thư, Loa, Đĩa, Đèn, Tiền, hộp cát tông có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Mạc Thị H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5.Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND xã QV, xã Lượng Minh (để biết)

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà

- Luru VP.